TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÙ MỸ** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 129 /2023/HNGĐ-ST
Ngày: 19-4-2023
V/v: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ MỸ, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Truyền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Lộc và bà Nguyễn Thị Mỹ Dung.

- Thư ký phiên tòa Ông Đỗ Đức Chính là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Cẩm Lệ - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 103/2020/TLST-HNGĐ ngày 18/12/2020 về " Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 485/2023/QĐXX-ST ngày 03 tháng 03 năm 2023 giữa các đương sự

Nguyên đơn: Chị Đoàn Thị B, sinh năm 1983
Địa chỉ: Thôn CT, xã MC, huyện PM, tỉnh BĐ.
Bị đơn: Anh Huỳnh Long T, sinh năm 1976
Địa chỉ: Khu phố DLB, thị trấn BD, huyện PM, tỉnh BĐ.
(Nguyên đơn vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt; bị đơn vắng mặt lần thứ hai không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện đề ngày 21/9/2020 và các biên bản làm việc tiếp theo, nguyên đơn chị Đoàn Thị B trình bày:

- *Về hôn nhân*: Chị và anh Huỳnh Long T tự nguyện đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Bình Dương, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định vào ngày 23 tháng 12 năm 2009. Sau khi kết hôn,vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, cãi vã, vợ chồng sống không tôn trọng nhau. Hiện tại, phần ai nấy sống, không còn quan tâm gì đến nhau. Nay chị thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể chung sống với nhau được nên chị yêu cầu Toà án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Huỳnh Long T.

- *Về con chung*: Có 02 con chung tên Huỳnh Hải T, sinh ngày 22/7/2010 và Huỳnh Hải Đ, sinh ngày 25/4/2014. Hiện nay các con chung đang ở với chị. Khi ly hôn, chị yêu cầu được nuôi các con chung, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung*: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Bị đơn anh Huỳnh Long T biết được Toà án đang thụ lý, giải quyết vụ kiện ly hôn của vợ chồng; được Tòa án tiến hành cấp, tống đạt, thông báo hợp lệ các văn bản tố tụng liên quan đến vụ án, nhưng anh Huỳnh Long T lẫn tránh khai báo, không có văn bản ý kiến về việc Tòa án thụ lý vụ kiện gửi đến Tòa án; cũng không đến Tòa án để trình bày ý kiến và tại phiên tòa anh Huỳnh Long Triều vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

* Đại diện viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, tòa án đã xác định đúng thẩm quyền, đúng quan hệ tranh chấp, xác định đúng tư cách của những người tham gia tố tụng, tiến hành thu thập chứng cứ đúng qui định của pháp luật. Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng trình tự thủ tục tại phiên tòa, đảm bảo quyền và nghĩa vụ của các đương sự.

Quan điểm về nội dung vụ án: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho chị Đoàn Thị B được ly hôn anh Huỳnh Long T; về con chung: Giao các cháu Huỳnh Hải T và Huỳnh Hải Đ cho chị B nuôi dưỡng, ghi nhận sự tự nguyện của chị B không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con; Về tài sản chung: Không xét; về án phí: Chị B phải chịu theo quy định của luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng. Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ nhận định:

[1] *Về tố tụng*: Chị Đoàn Thị B có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Huỳnh Long T. Đây là vụ án tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự. Anh Huỳnh Long T có địa chỉ thường trú tại khu phố DLB, thị trấn BD, huyện PM, tỉnh BĐ nên đây là vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định theo quy định tại các Điều 35, 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án đã triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng anh Huỳnh Long T vắng mặt không có lý do. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Huỳnh Long T theo quy định tại khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; chị Đoàn Thị B vắng mặt tại phiên toà nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị Đoàn Thị B theo quy định tại khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về nội dung vụ án:*

- *Về hôn nhân*: Chị Đoàn Thị B và anh Huỳnh Long T tự nguyện tìm hiểu và đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Bình

Dương, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định vào ngày 23 tháng 12 năm 2009 là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Trong quá trình chung sống vợ chồng không hạnh phúc. Vợ chồng đã ly thân, phần ai nấy sống, không còn quan tâm gì nhau. Nay chị B thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể chung sống với nhau được nên Chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho Chị được ly hôn với anh Huỳnh Long T.

Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên toà hôm nay, anh Huỳnh Long T cố tình lẫn tránh, không cung cấp tài liệu, chứng cứ để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình, chứng tỏ anh T không còn tha thiết với cuộc hôn nhân này, không có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng. Hội đồng xét xử thấy rằng mâu thuẫn giữa chị B và anh T là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được; nếu có duy trì, bảo vệ hạnh phúc của chị B và anh T chắc chắn không mang lại kết quả. Do đó, căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận cho chị Đoàn Thị B được ly hôn anh Huỳnh Long T.

- *Về nuôi con*: Chị B và anh T có 02 người con chung là Huỳnh Hải T, sinh ngày 22/7/2010 và Huỳnh Hải Đ, sinh ngày 25/4/2014. Hiện nay các cháu Đ và T đang ở với chị B. Khi ly hôn, chị B yêu cầu được nuôi con chung, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con. Thấy rằng, hiện nay các cháu Đ và T đang do chị B trực tiếp nuôi dưỡng và nguyện vọng của các cháu muốn được ở với chị B. Do đó, Hội đồng xét xử giao các cháu Đ và T cho chị B trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp với Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình. Ghi nhận sự tự nguyện của chị B không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

- *Về chia tài sản*: Chị Đoàn Thị B không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

[3] *Về án phí:* Chị Đoàn Thị B phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đoàn Thị Báu.

1. *Về hôn nhân*: Chị Đoàn Thị B được ly hôn anh Huỳnh Long T.

2. *Về nuôi con*: Giao các con chung tên Huỳnh Hải T, sinh ngày 22/7/2010 và Huỳnh Hải Đ, sinh ngày 25/4/2014 cho chị Đoàn Thị B trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Huỳnh Long T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau ly hôn anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không được ai cản trở, nhưng anh T không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con của chị B. Khi cần thiết chị B, anh T có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng nuôi con.

3. *Về chia tài sản*: Hội đồng xét xử không xét.

4. *Về án phí:* Chị Đoàn Thị B phải chịu 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị B đã nộp theo Biên lai thu số 0002456 ngày 18/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Mỹ.

5. *Về quyền kháng cáo*: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSND H.Phù Mỹ;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn Bình Dương;
- Lưu VP- HSVA.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Quốc Truyền